

Số: 632/QĐCNTTLH

Thanh Xuân, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 604/2023/TLST-VHNGĐ ngày 05/12/2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Ông **Nguyễn Trọng L** – Sinh năm 1965

HKTT và nơi cư trú: Số 5 ngách 181/8 Quan Nhân, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

Và bà **Ngô Thị Kim H** - Sinh năm 1964

HKTT và nơi cư trú: Số 15 ngõ 470 đường Láng, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 19 tháng 01 năm 1989. Cả hai cùng kết hôn lần đầu. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận có 02 (Hai) con chung là: Nguyễn Kim N, sinh ngày 09/03/1989; Nguyễn Linh C, sinh ngày 25/02/1997. Cả hai con chung đều đã đủ trưởng thành nên không yêu

cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H tự chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận có 02 (Hai) con chung là: Nguyễn Kim N , sinh ngày 09/03/1989; Nguyễn Linh C , sinh ngày 25/02/1997. Cả hai cháu đều đã đủ trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung:** Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Trọng L và bà Ngô Thị Kim H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí ông bà đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012693, số 0012694 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thanh Xuân – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Thanh Xuân;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND phường Láng Hạ (CNKH số 04/19.01.1989);
- THADS Q. Thanh Xuân;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huyền Thu

